TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/HSST
Ngày: 24-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Đức Tuấn.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Lê Hà và bà Lê Thị Nhớ.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2018/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

T (tên gọi khác: Mít em) - sinh năm: 1997 tại Đà Nẵng; nơi cư trú: Tổ 76, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 9/12; con ông H (s) và bà V (s); đã có vợ và 01 con nhỏ 2 tháng tuổi; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/4/2018 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng khởi tố về tội "Giết người".

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác (theo lệnh tạm giam số 63 ngày 02/5/2018 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng), có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông H - sinh năm: 1973; nơi cư trú: Số K131 đường D, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt lần thứ 2 không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 28/8/2017, anh N điện thoại rủ T đến quán nhậu trên đường N, thành phố Đà Nẵng để ngồi chơi với bạn của mình. Tại đây giữa T và H là bạn của N xảy ra mâu thuẫn với nhau dẫn đến H có những lời nói thách đố đòi đánh T nên T bỏ đi. Khi T đến trước quán nhậu "V" trên đường K, quận C, thành phố Đà Nẵng thì gặp Lực (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) là bạn bè quen ngoài xã hội. Tại đây T kể cho Lực nghe sự việc trên và rủ Lực cùng đi đánh anh H để trả thù thì Lực đồng ý. Sau đó Lực nói T đứng chờ để Lực đi tìm hung khí. Một lúc

sau Lực cầm theo hai cây dao tự tạo bằng kim loại dài khoảng 60cm đến gặp T rồi cả hai cùng đi đến nhà H. Khi cả hai đến nhà của H tại: Số K131 đường D, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng thì anh Hùng đang ngồi uống bia với 02 người (chưa rõ lai lịch địa chỉ), Lực đưa cho T cầm 01 cây dao tự tạo, Lực cầm 01 cây dao rồi cùng xông vào nhà, T chém một nhát vào người H, H đưa tay trái lên đỡ nên bị thương tích. Sau đó anh H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng cấp cứu.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích trên hồ sơ số: 361/GĐHS ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận thương tích của H như sau:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương phần mềm ở bàn tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể được xếp là: 08% *(tám phần trăm)*".

Về tang vật: 02 cây dao tự tạo bằng kim loại dài khoảng 60cm không thu giữ được,vì sau khi gây thương tích cho H xong T đưa cây dao tự tạo của mình cầm cho Lực rồi Lực cầm 02 cây dao tự tạo bỏ đi đâu không rõ.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, anh H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của T.

Quá trình điều tra, T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh H không yêu cầu T bồi thường.

Từ những nội dung trên tại Cáo trạng số: 67/QĐ-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị:

+ Tuyên bố bị cáo T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt T từ *06 (sáu)* tháng đến *12 (mười hai)* tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét nhân thân, mức độ thực hiện hành vi, việc thành khẩn khai báo, biết hối lỗi để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại H vắng mặt lần thứ 2 tại phiên tòa nhưng không có lý do, trong quá trình điều tra đã không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nhưng đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐINH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án này được khởi tố theo yêu cầu của bị hại, trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án bị hại không có đơn rút yêu cầu khởi tố, tại phiên tòa lần thứ 2 bị hại tiếp tục vắng mặt không có lý nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28 tháng 8 năm 2017, do có tức giận anh H vì có lời thách đố và đòi đánh nên bị cáo đã rủ thêm một người tên Lực (chưa xác định rõ lai lịch) mang theo 02 cây dao tự chế dài khoảng 60cm đến nhà anh H để đánh trả thù. Khi đến nhà anh H tại địa chỉ: Số K131 đường D, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng, bị cáo sử dụng dao mang theo chém một nhát trúng vào tay trái dẫn đến anh H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, việc bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Cáo trạng số: 67/QĐ-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2018 đề nghị truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ. Trong vụ án này, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ nhặt giữa hai bên nhưng bị cáo rủ thêm người khác, sử dụng dao tự chế rồi đến tận nhà bị hại thực hiện hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu hai tình tiết định khung hình phạt là "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức và hiểu biết nhưng không kiềm chế được bản thân, xem thường pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 mà HĐXX đã xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên VKS không đề cập, HĐXX không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 02 cây dao tự tạo bằng kim loại dài khoảng 60cm mà bị cáo và người tên Lực sử dụng để thực hiện thiện hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được nên HĐXX không đề cập xử lý.

[7] Đối với người tên Lực có hành vi tham gia cùng bị cáo gây thương tích cho bị hại nhưng hiện chưa rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

[8] *Về án phí*: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Trong giai đoạn điều tra và truy tố, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Như vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Các điểm a, i khoản 1 Điều 104; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 136 và 292 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo T **09** ***(chín)*** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 24/7/2018). Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Đức Tuấn

Nơi nhận:
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- CQ CSĐT CA quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.